TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 08 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: xóm D, xã B (trước đây là xã K), tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: xóm D, xã B (trước đây là xã K), tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thống nhất có 01 người con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 23/8/2015. Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thỏa thuận giao chị Trần Thị H được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo N đến khi thành niên sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thỏa thuận anh Trần Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Trần Bảo N là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) trên một tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị Trần Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Quốc T không thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo thỏa thuận thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về con riêng: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Quốc T phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002069 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 -Ninh Bình (trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4 – Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.
- UBND xã Y.
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Khanh